

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **207** /CHHVN-PC
V/v xin ý kiến Dự thảo Thông tư
hướng dẫn một số điều của Nghị
định số 70/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày **18** tháng 01 năm 2017

Kính gửi:

- Các Cảng vụ hàng hải: Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Vũng Tàu;
- Các Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, miền Nam;
- Các Tổ chức hoa tiêu;
- Các phòng: ATANHH, KHCHN&MT, TC, TCCB, VT&DVHH, KHĐT, CTHH.

Thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 của Bộ giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam đã xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải (sau đây gọi tắt là dự thảo Thông tư). Dự thảo Thông tư bao gồm các quy định hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải.

Để Dự thảo Thông tư đầy đủ các quy định và phù hợp với thực tế, Cục Hàng hải Việt Nam đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, góp ý đối với nội dung dự thảo Thông tư (*Dự thảo Thông tư được gửi kèm theo và đăng tải tại Website của Cục Hàng hải Việt Nam, địa chỉ: [http://www.vinamarine.gov.vn/Văn_bản_quy_phạm_pháp_luật/ Văn_bản_dự_thảo](http://www.vinamarine.gov.vn/Văn_bản_quy_phạm_pháp_luật/Văn_bản_dự_thảo)*). Văn bản góp ý kiến đề nghị gửi về Cục Hàng hải Việt Nam (qua Phòng Pháp chế Fax 04.37683058/ Điện thoại 04.37683193/ Email: anhdp@vinamarine.gov.vn) trước ngày 20 tháng 1 năm 2017 để tổng hợp hoàn thiện Dự thảo Thông tư.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Website Cục Hàng hải Việt Nam;
- Lưu: VT, PC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Bùi Thiên Thu

Số: /2017/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 70/2016/NĐ-CP
ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp
dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải.

Điều 1. Quy định chi tiết đối với cầu cảng, xưởng sản xuất, trang thiết bị và tàu thuyền chuyên dùng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải

1. Cầu cảng có chiều dài tối thiểu 40 m; đủ khả năng đáp ứng cho tàu chuyên dùng theo khoản 3 Điều này ra vào an toàn. Kho bãi sau cảng có diện tích tối thiểu 600 m².

2. Xưởng sản xuất, bảo trì báo hiệu có diện tích tối thiểu 2000 m², nhà ở phục vụ sản xuất có diện tích tối thiểu 200 m². Trang thiết bị tối thiểu phục vụ bảo trì báo hiệu theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Tàu thuyền chuyên dùng có tính năng phù hợp để phục vụ công tác thiết lập, vận hành, bảo trì, sửa chữa, giám sát hoạt động liên tục của hệ thống báo hiệu hàng hải với các thông số kỹ thuật như sau:

- a) Tối thiểu mang cấp VRH II hoặc tương đương.
- b) Chiều dài lớn nhất từ 48 m trở lên;
- c) Chiều rộng tối thiểu: 9 m;
- d) Tổng công suất máy tối thiểu 650 CV;
- đ) 01 cầu hoặc cần trục có sức nâng tối thiểu: 12 T.

4. Trạm quản lý luồng với diện tích trạm tối thiểu 500 m², đủ đáp ứng nhu cầu làm việc, sinh hoạt cho công nhân quản lý vận hành tại trạm;

5. Thiết bị tối thiểu phục vụ cho công tác quản lý báo hiệu theo quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Quy định chi tiết đối với cầu cảng, xưởng sản xuất, trang thiết bị và tàu thuyền chuyên dùng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải chuyên dùng và tuyến hàng hải

Cầu cảng, xưởng sản xuất, trang thiết bị và tàu thuyền chuyên dùng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải chuyên dùng áp dụng theo quy định tại Điều 1 Thông tư này. Trường hợp đối với luồng ngắn, đơn giản... có thể được xem xét miễn giảm.

Điều 3. Quy định chi tiết đối với tàu thuyền chuyên dùng và trang thiết bị đo đạc khảo sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải

1. Tàu thuyền chuyên dùng phải đáp ứng điều kiện tối thiểu dưới đây:

- Đối với Địa hình cấp III & cấp IV: Tàu mang cấp VR SII và có công suất tối thiểu 33 CV.

- Đối với Địa hình cấp V & VI: Tàu mang cấp VRH III và có công suất tối thiểu 190 CV.

2. Có đầy đủ trang thiết bị đo đạc, khảo sát phù hợp theo quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này

Điều 4. Quy định chi tiết đối với tàu thuyền chuyên dùng và trang thiết bị đo đạc khảo sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải chuyên dùng phục vụ công bố Thông báo hàng hải

Tàu thuyền chuyên dùng và trang thiết bị đo đạc khảo sát của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải chuyên dùng phục vụ công bố Thông báo hàng hải áp dụng quy định tại Điều 3 Thông tư này.

Điều 5. Quy định chi tiết đối với trạm điều tiết chuyên dùng và phương tiện chuyên dùng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng

1. Trạm điều tiết chuyên dùng có trọng tải tối thiểu 200 T; được thiết kế bảo đảm nơi ăn nghỉ, sinh hoạt cho bộ phận điều tiết. Trang thiết bị tối thiểu của trạm theo quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Ca nô phải có công suất tối thiểu 85 CV.

Điều 6. Quy định chi tiết đối với trạm điều tiết chuyên dùng và phương tiện chuyên dùng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước, luồng hàng hải chuyên dùng

Quy định chi tiết đối với trạm điều tiết chuyên dùng và phương tiện chuyên dùng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước, luồng hàng hải chuyên dùng thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư này.

Điều 7. Quy định chi tiết đối với tàu khảo sát chuyên dùng và trang thiết bị đo đạc bản đồ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm hàng hải

1. Tàu thuyền khảo sát chuyên dùng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này.

2. Trang thiết bị đo đạc thực hiện theo quy định chi tiết tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 8. Quy định chi tiết số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng và phương tiện đưa đón hoa tiêu của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải

1. Số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng được tính căn cứ theo tuyến dẫn tàu, số lượng tàu và trọng tải tàu hoạt động trên tuyến trong 03 năm trước đó; số ngày làm việc tối đa hàng năm của người lao động theo quy định. Số lượng hoa tiêu tối thiểu trên mỗi tuyến phải bảo đảm đáp ứng đầy đủ nhu cầu cung cấp dịch vụ hoa tiêu dẫn tàu 24/24 giờ trong ngày, 07 ngày trong tuần và tối thiểu 10% dự trữ.

2. Số lượng phương tiện đưa, đón hoa tiêu tối thiểu được tính căn cứ vào chiều dài tuyến dẫn tàu, thời gian dẫn tàu, vùng hoạt động và số lượng tàu được dẫn trong 03 năm trước đó.

3. Cục Hàng hải Việt Nam căn cứ điều kiện tại khoản 1 và 2 Điều này, tính toán, công bố số lượng tối thiểu hoa tiêu các hạng của mỗi tuyến dẫn tàu và phương tiện đưa đón hoa tiêu tối thiểu của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.
2. Ban hành kèm theo Thông tư này 04 Phụ lục.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc các Cảng vụ hàng hải, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trang thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG

Trương Quang Nghĩa

Phụ lục 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TT-BGTVT
ngày tháng năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRANG THIẾT BỊ TỐI THIỂU PHỤC VỤ BẢO TRÌ BẢO HIỆU

TT	TÊN MÁY, THIẾT BỊ	Số lượng
1	Xe tải 12T	1
2	Xe cầu 16T	1
3	Máy phun nước áp lực cao: áp lực 500 bar; công suất: 30 kw	1
4	Máy phun cát ướt: (15-37)kw	1
5	Máy phun sơn: áp suất: 207 bar; công suất 1000w	1

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TT-BGTVT
ngày tháng năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRANG THIẾT BỊ TỐI THIỂU PHỤC VỤ QUẢN LÝ BẢO HIỆU

TT	TÊN MÁY, THIẾT BỊ	Số lượng
1.	VHF 45W	2
2.	VHF cầm tay 20W	2
3.	Máy phát điện 5,5KVA (nếu trạm không có điện lưới).	2
4.	Máy định vị cầm tay	1
5.	Máy đo sâu cầm tay	1

Phụ lục 3

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TT-BGTVT
ngày tháng năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRANG THIẾT BỊ ĐO ĐẠC

Phạm vi khảo sát	Trang thiết bị tối thiểu
1/ Vùng nước trước Cảng ; Bên phao neo tàu mới công bố lần đầu hoặc Cải tạo nâng cấp	<ul style="list-style-type: none">- Thiết bị Định vị GPS có chức năng RTK- Máy đo sâu hồi âm đơn tia 200 kz độ chính xác : 1 cm ± 0.1% độ sâu- Máy đo sâu hồi âm đa tia- Máy rà Chướng ngại vật Sidescan sonar- Máy bù sóng có độ chính xác : Heave: 5cm; Roll&Pitch: 0.05°- Thiết bị triều ký tự ghi- Thiết bị đo vận tốc âm trong môi trường nước
2/ Vùng nước trước Cảng ; Bên phao neo tàu đã được công bố không cải tạo nâng cấp	<ul style="list-style-type: none">- Thiết bị Định vị GPS có chức năng RTK- Máy đo sâu hồi âm đơn tia 200 kz độ chính xác : 1 cm ± 0.1% độ sâu- Máy bù sóng có độ chính xác : Heave: 5cm; Roll&Pitch: 0.05°- Thiết bị triều ký tự ghi- Thiết bị đo vận tốc âm trong môi trường nước .
3/ Tuyến luồng hàng hải ,Khu neo đậu chuyên tải ; Vùng đón trả hoa tiêu...mới công bố lần đầu hoặc Cải tạo nâng cấp	<ul style="list-style-type: none">- Thiết bị Định vị DGPS độ chính xác ± 1m- Máy đo sâu hồi âm đơn tia 200 kz độ chính xác : 1 cm ± 0.1% độ sâu- Máy đo sâu hồi âm đa tia- Máy rà Chướng ngại vật Sidescan sonar- Máy bù sóng có độ chính xác : Heave: 5cm; Roll&Pitch: 0.05°- Thiết bị triều ký tự ghi- Thiết bị đo vận tốc âm trong môi trường nước .
4/ Tuyến luồng hàng hải, Khu neo đậu chuyên tải ; Vùng đón trả hoa tiêu...đã được công bố không cải tạo nâng cấp	<ul style="list-style-type: none">-Thiết bị Định vị DGPS độ chính xác ± 1m-Máy đo sâu hồi âm đơn tia 200 kz độ chính xác : 1 cm ± 0.1% D (D: độ sâu)-Máy bù sóng có độ chính xác : Heave: 5cm; Roll&Pitch: 0.05o- Thiết bị triều ký tự ghi- Thiết bị đo vận tốc âm trong môi trường nước .

Phụ lục 4

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TT-BGTVT
ngày tháng năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TRANG THIẾT BỊ TỐI THIỂU TRANG BỊ CHO TRẠM ĐIỀU TIẾT

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng
1.	Máy phát điện 5,5 KVA	01
2.	Radar (hệ thống thu)	01
3.	Hệ thống nhận dạng tự động AIS (hệ thống thu)	01
4.	Máy VHF (45W)	01
5.	Máy VHF cầm tay	02